

quan ta ha hiệp dần quá; nhưng quan ta cũng còn nhiều thức hành trị dân được nữa. Người ở trong đời, ai lại khỏi làm lỗi đôi chút; vì như giận nhau đánh lộn, mua làm đồ giàng, vợ chồng đánh nhau, con gái boan thái, gia non bị chết đuối, chết lửa, trâu bò chết dịch, giành ruộng, đòi nợ, sanh chuyện rầy rà, vãn vãn..... Trong mấy sự ấy chẳng may bị sự gì, thời đã thấy phủ phái, huyện phái, chánh, phó tổng, tuần kiểm, hội đồng sớ tại, nghĩa là hương, bộ, lý dịch cũ các làng chung quanh đó, linh phủ, linh lệ, trụ lại hơn năm bảy mươi người, bắt chủ nhà ra gồng lại « da dăng » trong nhà có gạo, nếp, heo, gà thời vật mà ăn uống, rượu chè say sưa; cứ chơi vậy năm ba ngày đã, để ăn uống cho thiệt ráo trong nhà người ấy mới chịu khấn xét; có tiền thời ăn khấn nhẹ, không tiền thời thêm võ vai cầu trong ăn khấn, để đủ làm hai tài gia, thiệt « vãn trâu bò mó nát đạo » này ». Khâm rồi gồng dài lên quan, có đem hết ít nhiều cho các chủ nhà dài, thời các chủ ít hành họ, nếu không thời các chủ là mần tại bớp, khổ biết kêu ai. Dắt tới quan trên, không cần cử xử chi toàn, « đem dam, » tổng dam « ít ngày đã, » dam khổ cũng không thua chi tăn « khổ; » vì trong chỗ dam rất là lớn nhớp chật hẹp, lại giồng muỗi giống « rệp vòsổ, những con nào con này thét « to : vậy chịu dam lâu chịu sao nổi, » phải lo lót ít nhiều để tại ngoài « hũu cứu. Khi đòi vào cửa trình cho « khai, quan cho chữ « cứu » nghĩa là « giao cho ít thuộc tỳ y cứu xét vũ vãn lộng pháp thế nào vừa ý, rồi « bằm lại cho quan trên biết, để « phỏng có thương Sứ » mà thôi, « việc gì to lớn có phần lợi, ngài « mới dụng tâm tới, chớ không cần « phải hỏi hang cứu xét việc nhỏ « nhen làm gì giao quyền cho tì thuộc « cũng đủ « vậy phải tăn, họ mới cứu « xét cho mau, nhẹ tới; không thời họ « thăm » một câu cũng chết nữa. Thế « mà cứu, cũng cứu sơ sơ chi đó, « cho về đã. Năm ba bữa đã lại, tới « cũng làm như vậy, họ cứ nói lơ ít « chuyển, rồi cho về, rồi ít bữa thời « lại nữa. Người bị kiện phần thời « đi đó công án việc làm, ruộng khô « lúa heo, phần thời lo trộm cướp, « đảo ngạch khoét đố, vợ yếu con « đại, ai lo việc nhà. « Thừa buồn « nó thua chi kiện? Thời ta bán ruộng « cầm trâu, để lo cho xong việc, kéo « khiêng điêng lâu ngày, quan đòi « huyện bắt, khổ lắm.

Trung-kỳ Đất-dân

Tệ-nho tưởng rằng : Xứ Trung-kỳ là xứ Báo-hộ, trên có Chánh-phủ hai Nhà-nước, cùng nhau hiệp lực đồng tâm, lẽ là Chánh-trị càng chính đốn, đánh rành, lý nào lại dung túng lọt vào những tham-quan ở-lại, đem cường-quyền mà lấp công lý như vậy. Nghĩ cũng có chớ lý nào không, song tệ-nho sanh trường quê hương ở đó đã lâu; thấy những tệ ấy ngày nay lần lần đã giảm bớt, vì những người quan chức xuất thân ngày nay, lương hướng đã nhiều hơn thuở trước, và mỗi việc án kiện giam xử đã có ngày định hạn, không được diên trì tháng nọ đến tháng kia, đặng kiểm phương sách nhiều.

Hương nữa Đức-hoàng-Đệ Khải-định là một đấng minh-quản từ

ngày ngài đấng quan đến nay, ngài hết giận ăn tru và châu tất soi xét đến lễ dân, nên hàng 0-lại ngày nay tiệm tiệm đã bớt một tham bạo. Tệ-nho đâm chắc rằng Trung-kỳ một ngày kia quốc phủ dân ăn cũng lên đường thịnh vượng, mà biến mất những thói hủ bại ngày xưa.

L. C. PHUNG.

CÔNG-BÁO

(Partie officielle)

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 1^{er} janvier 1919.

Thăng cấp kể từ ngày 1^{er} janvier 1919 cho hàng viên-quan qui chức thuộc Phan-tít, tưng chánh nơi Soái-phủ và trong các tỉnh Nam-kỳ.

1. — Lén chức Đốc-phủ-sứ bồng 1800 \$
M. Trần-v-Sưu, Phủ de 1^{er} cl. (Bentre)
2. — Lén chức Phủ nhất hạng
MM. Lê-vân-Phát, Phủ de 2^e cl. (Vinhlong)
Trần-vân-Da, » (Cholon)
Ng-hữ-Thường, » (Thudaumot)
3. — Lén chức Phủ nhì hạng
MM. Đỗ-v-Diệm, Huyện de 1^{er} cl. (Sadec)
Hỗ-công-Trúc, » (Giadinh)
4. — Lén chức Huyện nhất hạng
MM. Tr-v-Phuong, Huyện de 2^e cl. (Gocong)
Ngô-v-Huân, » (Bacieu)
Tô-ngọc-Dương, » (Tannan)
5. — Lén chức Huyện nhì hạng
MM. Ng-v-Vân, Sec. titul. de 1^{er} cl. (Sadec)
Nguyễn-v-Kiên, » (Tannan)
Huyh-v-Thinh, » (Cantho)
Ng-tích-Kim, » (Mytho)
Bãi-quang-Tân, » (Cabinet)
6. — Lén chức Thông-ngôn thiết họ nhất hạng
MM. Tr-v-Chân, Sec. titul. de 2^e cl. (Tannan)
Lê-minh-Tiên, » (Bentre)
Huyh-kim-Long, » (Travinh)
Ng-vân-Bôn, » (Contributions directes Cholon)
Trần-vân-Mỹ, » (Cabinet)
7. — Lén chức Thông-ngôn thiết họ nhì hạng
MM. Bùi-sơn-Tây, Sec. titul. de 3^e cl. (Baria)
Pham-v-Tuất, » (Cholon)
Đình-quang-Hiến, » (Sadec)
Ng-vân-Vi, » (Giadinh)
8. — Lén chức Thông-ngôn thiết họ tam hạng
MM. Ng-v-Tho, Sec. titul. de 1^{er} cl. (Tay Ninh)
Ng-v-Ngo, » (Travinh)
Ng-hữ-Binh, » (Rachgia)
Cao-hoai-Tung, » (Sadec)
Trần-v-Kim, » (Longxuyen)
Hà-v-Trung, » (Giadinh)
Ng-v-Chinh, » (Intervins volontaires)
Tr-bà-Haynh, » (Soctrang)
Ng-hữ-Nhiên, » (Cholon)
Ng-vân-Bây, » (Cabinet)

9. — Lén chức Thông-ngôn thị sai nhất hạng
MM. Ph-v-Huê, Sec. auxil. de 2^e cl. (Bacieu)
Ng-dăng-Liêng, » (Contributions directes Saigon)
Dương-v-Sáu, » (Maison centrale de Saigon)
Ng-vân-Phụng, » (Bacieu)
Trần-vân-Lai, » (Sadec)
Ph-công-Nghiệp, » (Sadec)
Lê-tho-Tuong, » (Sadec)
Phan-v-Chương, » (Sadec)
10. — Lén chức Thông-ngôn thị sai nhì hạng
MM. Trần-khang-Ninh, nguyên chức thị sai tam hạng, » (Sadec)
Trần-vân-Lương, nguyên chức thị sai tam hạng, » (Thudaumot)
Pham-vân-Cang, nguyên chức thị sai tam hạng, » (Sadec)
Trần-v-Giac, nguyên chức thị sai tam hạng (Contributions directes Cholon)
Trương-vân-Ngót, nguyên chức thị sai tam hạng, » (Baria)
Lư-phát-Bạt, nguyên chức thị sai tam hạng, » (Conseil colonial)
Nguyễn-vân-Long, nguyên chức thị sai tam hạng, » (Cabinet)

11. — Lén chức Thông-ngôn thị sai tam hạng
MM. Đặng-vân-Cuôm dit Bấy, nguyên chức thị sai học tập, » (Baria)
Nguyễn-vân-Long, nguyên chức thị sai học tập, » (Cabinet)
Ng-vân-Bau, nguyên chức thị sai học tập (Contributions directes Saigon)
Nguyễn-vân-Hai, nguyên chức thị sai học tập, » (3^e Bureau)
Triệu-vân-Yên, nguyên chức thị sai

- học tập, » (3^e Bureau)
Tôn-vân-Sao, nguyên chức thị sai học tập, » (2^e Bureau)
Trương-vân-Thanh, nguyên chức thị sai học tập, » (1^{er} B. 1^{er} S.)
Nguyễn-vân-Do, nguyên chức thị sai học tập, » (1^{er} B. 1^{er} S.)
12. — Lén chức Kỹ-lục thiết họ nhì hạng
M. Nguyễn-vân-Hinh, Lettré titulaire de 3^e classe, » (Giadinh)
 13. — Lén chức Kỹ-lục thiết họ tam hạng
M. Vương-quang-Hương, Lettré auxiliaire de 1^{er} classe, » (Rachgia)
 14. — Lén chức Kỹ-lục thị sai tam hạng
M. Ng-vân-Kinh, Elève-lettré. (Tay Ninh)

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-Soái Nam-kỳ ngày 4 janvier 1919
Chư-Sư-pham đấng thăng thưởng
1. — Phủ-hâm
M. Lương-ngọc-Huyh, Instituteur principal de 1^{er} cl., Housien honoraire (Direction de l'Enseignement primaire).
2. — Huyện-hâm
MM. Ng-dăng-Trường, Instituteur principal de 2^e classe, » (Sadec)
Lê-quang-Minh, Instituteur principal de 2^e classe, » (Chaudoc)
Đỗ-quang-Đầu, Instituteur principal de 1^{er} cl. (Collège Chasseloup-Laubat)
Lê-vân-Lưu, Instituteur principal du cadre municipal de la ville de Cholon.

VĂN-UYỄN HUỆ VỚI BƯỚM

(Le lis et le papillon)

Qui-báo Công-Luân số 190 dịch bài Hoa với bướm văn Langsa ra quốc-ngữ.

Le lis et le papillon
Admirez l'azur de mes ailes,
Disait au lis majestueux ;
Un papillon présomptueux ;
Ou trouver les couleurs plus vives et plus belles.
Le lis répond : Insecte vil et fier,
D'où te vient cet orgueil étrange.
As-tu donc oublié qu'hier,
Reptile encore obscur, tu rampais dans la fange.

Cây bông huệ và con bướm bướm
Bướm kêu bông huệ bảo rằng !
Hãy coi sắc cánh tốt bằng trời xanh.
Huệ rằng : Loài khốn hời tanh ;
Sao mày làm phách khoe mình với tao ?
Mày quên hôm trước rời sao ;
Là sủu hèn hạ gộc rỏ ba quan.

Tôi chẳng cố ý, tự kiêu mà khoe khoan văn tự, song xét vì chữ Langsa mà dịch ra quốc-âm để cho người mới học chữ Langsa dùng, cũng đoán em bắt chước ; mà dịch như vậy, sai chánh hẳn nhiều lắm ; tưởng không làm được qui-cũ cho bọn hậu học thiếu niên.

Tôi xin diễn lại một bài vịnh theo câu chữ Langsa giúp cho trẻ em tập đọc, chớ không phải tranh cao thấp chi với ai cả thấy. Xin cảm phiền.

HOA VỚI BƯỚM

Admirez l'azur de mes ailes,
Disait au lis majestueux ;
Un papillon présomptueux ;
Ou trouver les couleurs plus vives et plus belles.
Le lis répond : Insecte vil et fier,
D'où te vient cet orgueil étrange.
As-tu donc oublié qu'hier,
Reptile encore obscur, tu rampais dans la fange.

Bướm kia có tánh khoe mình,
Nói cùng bông huệ đẹp xinh óc hời ;
Hãy xem là-let cánh tôi ;
Tim đâu có sắc tốt tươi cho bằng
Huệ rằng : Sủu bọ hèn nhặng ;
Học đâu cái thói kiêu căng dị kỳ,
Đã quên tiền nhựt sủu mi,
Còn sủu tối mắt bọ đi dưới sinh.

Nam-Khê.



Không có cái chi khoái cho bằng trước khi nghĩ trưa, hút một điếu thuốc BASTOS langsa rồi ngủ, thì được khoái cả con người thê

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÒA

Giá bạc cho nhà-nước . . . 4. 40
Giá lòa, là 68 kil. chớ tới nhà máy Chợ-lớn (bao trả lại) : 3\$65 tới 3\$ 80.

Bát ăn Toà-so

Saigon le 6, janvier 1914

Lấy trong báo Cochinchine Libérale số 506 dịch ra

Mon cher Monsieur Marx

Bữa thứ ba vừa rồi nhằm ngày 24 décembre 1913, Toà trên (Cour d'appel) xử vụ kiện thất thế diện Lâm-vân-Long kiện Trương-Hàm và tôi là Nguyễn-vân-Long. Hai người bị kiện có xin chống án Toà trên vì ông Dussou là chánh-án Toà-so xử án rất nặng là buộc Trương-Hàm bốn tháng tù và 1.000 đồng bạc bồi thường, và Nguyễn-vân-Long hai tháng tù và cũng 1.000 đồng bạc bồi thường, và lại phải đóng cái án ấy vào báo Cochinchine Libérale trong kỳ 15 ngày.

Quan chánh-án hỏi mỗi người vài câu rồi bà ông Trương-sư cải lệ, ông de Mérona cũ cho nguyên đơn, là Lâm-vân-Long, ông Lefèvre cũ cho Trương-Hàm, và ông Moine cũ cho tôi là Nguyễn-vân-Long. Kể đó Toà liền nghị bắt bớ bớ hũy cái án ấy vì Toà-so Langsa xử việc người Langsa không có quyền xử vụ người Annam kiện nhau, lại vì ngày nay Trương-Hàm và tôi có bằng chứng rõ ràng năm trong lại đúng mà đời nay vì kiến ấy.

Tôi lấy làm hân-hạnh sự hũy cái án này nên xin ông làm ơn đăng việc này trong nhật-báo Cochinchine Libérale cho khán-quả báo ông được rõ biết (cần thôi). Tôi dịch bài này có thêm vài chỗ cho đủ nghĩa.

NGUYỄN-VÂN-LONG
Correcteur

THANG BÀN THỊT ĐÀ TÌNH

(Le boucher amoureux)

Làng Bả-Trình tỉnh Sóc-Trang có tên bán thịt rất đa tình. Ngày mồng bảy An-nam đi bán thịt, rồi nhâm bữa đó, trời, là nên phải đi xa; tới nhà một người đồng-bang có vợ Annam, người bước. Thưa lấy dịp ghé vào thăm, hỏi ra mới hay người chồng đi khỏi. Bàn chớ đặng, người vợ cũng lấy là tiếp, trà nước đãi dần, chuyện vãng đỏi hỏi, tên bán thịt ra rất một cái thịt heo đem về cho chủ. Chủ nhà cảm ơn khách, rồi khách từ giã ra đi. Qua bữa sau, khách bán thịt heo ghé lại nữa. Chuyện này chớ phải

muôn ghé cho thịt heo, ý muốn ghé cho . . . đó khác. Bởi vậy, khi thì m người về trong lấy trâu ra đãi, khách tuốt theo sau, ôm cứng ngang eo-êch !
Thình lình, thím no giật mình, ngở bị trảng vắn, la lên, người xóm dua nhau lối tiếp. Tỉnh lại mới hay bán chớng tác quái. Bả Thưa : Làng đời tên bán thịt đời. Tên bán thịt có tánh chơn, việc sao khai vậy :

« Cái lầy, ngỏ, ngỏ, ngỏ thấy thấy khi ngỏ thương quá lắm : không phải thương, ngỏ, ngỏ có óm làm chi đi ! »

Làng phật và tên bán thịt và báo phải lấy đồ chớ tay thím, nó mà lạ thôi.

Tên bán thịt vãng đây, làm y lời.

Khi đi chợ rồi, từ nhiên thím no phải đứng gán, tên bán thịt tay thì cọt, mắt thì nhìn trớn thím no rồi nói rằng :
« Ngỏ, ngỏ thương nì quá, ngỏ mời cho nì thịt, ngỏ mời óm nì, sao nì không thương ngỏ, nì là làm chi cho lòng bắt. »

Và nói và cười, dường như chớ không người; vậy mới biết chữ tình nặng lạ đường, cái tư trào mạnh hơn tâm chi.

Phụ nơn nan hóa

Tục Annam chế người đờn bà ngoan ngoãn, hòa hòa, gác gao, kỹ chớng, chỉ mới cho chữ : Phụ nơn nan hóa.

Tôi tưởng rằng phụ-nơn là đờn bà thì cũng như đờn ông, có tài có mắt, có mạy có mạy, có thần thể ngỏ-quan vậy sao đờn ông thì hóa được mà đờn bà lại hóa không được? Tưởng lời nói đó cũng là một lời của mạy cậu bị Hà-dông-sư-từ (vợ ghen) hoặc bị đờn bà, cảm quyền lên chề mà đặt đờn bà ở chi, có sự đó nào mà đặt những câu phi lý vậy, đâu có chữ sách, tưởng cũng chớng phải của học triết nhơn. Vì các nói đó mà lưu lại cho đến ngày nay. Bật kỳ ai đờn vợ là đờn, kiều ngoan, ăn nói những đờn tát tươi, rồi cũng đánh chữ làm thính; giận chi cho làm cũng nói : Hừ, đó phụ-nơn nan hóa, rồi giả mặt ngỏ tai điếc, làm chuyện bớ qua. Đó, phụ nơn từ đó mới lòng quyền lên, mới trường ác lên, mới đặc chỉ làm lung, thâm chí đến nỗi . . . không thể gì ngỏng trở được.

Cha chả đờn đờn một đờn

trưng-phu, để cho phụ nơn khi bạc, chàng là hồ thơn với đời làm chàng? Gia cang-phư vậy, phong tục còn gì, sao mà thay-cũng nhiều người điếm nhiều tạ tội.

Song xét cho kỹ, thiệt cũng phải, bởi sao? Những người đờn là Annam trong một trăm người chỉ được một đỏi người có biết học thức chút đĩnh thôi, còn bao nhiêu là những bà-nữ-là bắt học, phần bị học vô thuật đã đành, lại thêm gặp lấy một gá phu-quản rất không khiếp, rất nhu nhược, mỗi chút mỗi chịu lòng, lòng nhĩ nữ hẹp hòi, thầy vậy này là mình hay, mình giỏi, mình khôn ngoan, nên chớng mới tung tui trong vọng : nào biết đâu mình lối nghĩ phu phụ, lối đạo vợ chồng, ăn ở với nhau quá lệ đầu; phải, ai nói cho mà biết, ai dạy ai biểu cho mà hay, lấy đâu mà làm đầu làm gương, mà trách rằng phu-nơn nan hóa.

Chữ phụ-nơn nan hóa, nên đỏi ngược đờn chữ nan hóa phụ nơn mà quí (trách cho bà đờn ông, chớ không nên trách lẫn cho bọn bà-nữ-là mà tội nghiệp.

Thử nay có cái gì mà nan hóa, đầu cho một loài cầm thú thảo mộc kia, như cái cây đã đem vào chậu, thì cũng uốn nắn ra thành hình vẻ bình kia, còn cầm thú đã đem vào nhà nuôi, rồi dạy làm nhiều đầu nghe đó; huống nữa là con người khéo chi làm mà nói rằng nan hóa.

Tôi nghĩ để cũng, hóa được phụ-nơn, chẳng gì cho bằng sự học, đờn là có học thức, nào có thua sự gì đờn ông; song sự học đó không phải tới khi đã xuất giá rồi mới học, học từ khi còn niên thiếu, còn ở nhà; nào là nghĩa tứ đức, nào là đạo tam tòng, nào là cách cư xử lịch sự, nào là lối ăn nói kính nhường, những truyện cổ kim liệt-nữ, những sách nữ-huân bửu châu, lúc trẻ thơ đã dạy thuộc làm lòng, chừng xuất giá phải thành trang phụ đạo, khi bầy giờ, thì nào, kiều cũng khinh bạc, làm cho mặt cái danh giá chớng, nhẹ cái thể chớng như đoàn phụ nữ bắt học kia đâu; lý nào người mà có học, không biết nhiều cũng hiểu được ít, cũng biết cách ở ăn cung phụng, biết đạo xướng tùy, cũng giúp chớng cảm mỗi gia cang, làm cho phu tương đàng nỏ mà đẹp mặt.

Trương haj cho đờn bà Annam, phần nhiều vì chữ bắt học, xui khiến làm nhiều đờn quá lệ ! Tư trung cũng có một

đỏi người biết đường cư xử, biết đạo phu thê; những người ấy mới là sanh trưởng từ nhà có gia đình, hay là giúp người chớng nghiêm chỉnh, đầy đủ biết nghe lời, bả là người đờn bà sanh ra có tánh đỏi phá tự nhiên khiêm nhường, yếu điệu.

Song hàng phụ nơn như vậy trong mười có một mà thôi, bao nhiêu là cái vô không học thức, hẹp chớng thấy học, đến xui giục nhau đập đổ cái Nam-quyển, bắt chớng theo Âu-nơn mà cho Nữ-quyển thất vọng.

Đồng-bang thầy tế, ai cũng đã chán biết, song nghĩ vì trong chớ không môn, chẳng cái chi cái ý, vậy thì để in như thời có hời, một ngày nọ trường ác lên làm nhiều đờn quá lệ, bắt chớng nhau, muốn gì được vậy làm cho hư mắt cái phong tục lệ nghĩa của Nam-Việt ta, hành ra cái tục man-di, chiện làm sao đàng. Đồng-bang đỏi Nữ giới ta đã muốn lập quốc, khải lo toàn cang nước mỗi giáng, bằng đó vậy, thì kỳ gia-đạo; một là phải phân trần đày đọa, hai là phải trừng trị đày đọa, cho mấy rau ta chớng bớ với đời, rằng tiếng gọi thế-gian nam-tử.

TÙNG-LÂM

LỜI RAO CẢN KÍP

Hội chánh Agency économ-ique de l'Indochine ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e).

Muốn hỏi thăm đếu chi cứ do nơi đó.

Thuốc điều hiệu GLOBE

Một không hề khô cỗi



Có một mình hãng Denis Frères trả thuốc này mà thôi.

Nº 24) FEUILLETON DU 12 JANVIER 1919.

ROMAN

ÔÁN HỒNG-QUẦN

Phùng-kim-Huê

(Ngòi-Sĩ)

HỒI THỨ HAI (tiếp theo)

Đề đầu, Lương đờng đợi tôi chín giờ, rúc chơn rồi, mà cũng chẳng thấy Kim-Huê; Lương hỏi đi, thời rồi còn gì mà đỏi. Lương nghĩ cho Kim-Huê, một là chết ngỏ đờng cớng, hai là bị bắt, ba là chơn rồi không thấy mình nên không dám ra, bốn vớ vàng kêu xe, nhảy lên ngỏ, biểu chạy đi một hơi về tới nhà, tuốt vô kén cửa. Tưởng từ đờng, kẻ gần một khế chớng hồ mới đặng. Con lừa chạy này, nóng, Lương mấn thính trời : « Đờ gì in là gá; bớ trớng cho sắp mặt trời, thì lo nhâm mất ! » - Lương lại dặt thay đồ mát, mang guốc, ra xe trở lại cầu Ba-Miêng, ngỏ lúc vắng người, Lương nhảy xuống, chơn tuốt vô cớng. Trời đen như hang thẳm, ngửa tay đã chẳng thấy đờng rồi, Lương không dám vô, ngửa lại ngỏ mà ngỏ. Hồi lâu, Lương mới có tiếng kêu thứ, cầu may coi có năng ngỏ chớ đầu lối đó chăng, kúi : Có giáo Có giáo . . . Minh ơi kêu hoai mà chẳng nghe ỏi, chỉ nghe cớng đỏi tiếng lại : Có giáo Có giáo . . . Minh ơi đỏi y như tiếng Lương kêu đó vậy. Nghe tiếng đỏi,

Lương càng sợ hơn nữa, nổi ốc và mình, sợ cho Kim-Huê chết rồi, hiển hồn ma lên nhải Lương chớ dám kêu nữa, cứ làm thỉnh ngỏ xo-rô mà chớ; quẩn chi, mới thôi hơi tanh, vì chẳng khác Kỳ-vi-Sanh thuở no.

Triệu-bất-Lương ngỏ đỏi chớ tôi chín giờ mạy, cũng chẳng thấy Phùng-kim-Huê, tung phất nhảy lên, trên nhíp cầu ngỏ nghĩ : « Chờng này mà chẳng thấy Phùng-kim-Huê ra tới đây thì thôi, còn chi mà trông đỏi ! Chưa biết phải Kim-Huê ở đâu hen chăng? Hay là đem nay có vợ-ngỏ-lớn qui-khách, cũng là nên phủ hậu, bực tài danh nào chịu nhiều tiền bạc đến chơi, hừa nhiều đờn trớn trong, Kim-Huê hãm mà bớ nhâm hoa cho, quên phứt tiếng mà mà phụ nghĩa đờ vàng cớng ta, đờ rằng chớng chớng gỏi? Không lý vậy ! Kim-Huê chẳng có lòng vậy đâu. Nếu năng mướn vậy, thì khi lo vào lâu-xanh, nắng đã hư rồi, chịu ực cuốc rước đờ, vãng thớ chớng chơn, có đờn giữ ven chữ trình cho đến ngày nay mà gặp ta : nếu năng giữ đờng đến ngày nay mà gặp ta thì không lý năng lại phu? Không, Kim-Huê chẳng như ai đâu; nếu năng giữ mà phải năng thì lòng đỏi da. Bầy giờ đây ta phải tìm biết có năng bị bắt chăng? Hay là năng bị chết ngỏ dưới cớng? Nếu năng lên từ bả bắt, thì cớng chi đầu nữa mà mong, đờ không nài thì tan xuong, thì cũng bị đày đọa, chi cái tục quạnh. Nếu nư năng cớng đỏi, thì thời rồi ngày nhớ đờn trớng, phần hai

đàng âm kiên đờng quan, kiếp sau hóa gia, huôn người lấy rồi, sao biết phải chăng, cái mấn tham miến thấy hơi đờng, thì lo lực chớng hồng chẳng ngỏ. Vớ phải tinh sao cho có tiền đàng vô mà đờ thâm tin tức Phùng-kim-Huê bây giờ? Ngỏ tới đây, Triệu-bất-Lương chớng thớ thớ than : « Phùng-kim-Huê đi, có hay không, gỏi ? Thán đỏi, bả chớng gá ra vào, đờng đờng, ngỏ sau, mấn trong, rồi ngỏ, đờng như kim cẩu mạy, cớng có lực đờng đờng đờ. Chớng tin, sự như tôi Triệu-bất-Lương có gia : « Các hàng chớng, rõ mình đờ chớng có tới trong tài người chớng bực. Vậy thì mình đến để thiết sự tình, hay người giúp họa may có đờng. » Tinh vậy rồi lại xét : Ngỏ chớng, Triệu-bất-Lương chớng đờ, mà mình có cây mướn hoai ngỏ quá. Vì mình mà người phải chịu sự này, thật tội mình chẳng sao; nhưng mà để gặp chơn như vậy biết sao? Thôi, mình cũng gờng bớ liêu, mình cũng gờng bớ liêu.

Ngỏ tới đây, Triệu-bất-Lương mấn lòng, khoan tay ngỏ giọt châu làm tể. Khóc một hồi rồi, Lương lại nghĩ :

« Mình lo cho năng như vậy chớ biết năng có đi mà bị bắt cớng là bị chết ngỏ, hay là năng vì lệ quên đờn và đờng mà quên đờn chăng? » Ngỏ lại nghĩ đờng lòng rồi giục, Triệu-bất-Lương đờng đờng đi về nhà, và đi và làm-bàn đờng như loan từ, đờng, kêu cửa vào, rồi biểu thàng ngỏ ở gài then đờng chớng, (không đờn thàng nhỏ ra ngỏ đờng bả) Triệu-bất-Lương đi tâm, rồi thấy xuong chớng, vạc đờng đờng, mới đặt đờn mà từ từ ngỏ : « Mình sợ vậy, ngỏ cho vậy đờ đờng, Triệu-bất-Lương chưa biết là nào chớng đờng. » Triệu-bất-Lương coi đờng hồ, rồi liếp : « Bầy giờ đây chưa quá mười một giờ, cũng chẳng hay gì, vậy cũng nên liêu một đờn nữa đến thăm coi, như năng bị bắt thì lập kế cứu chữa năng, năng bị chết ngỏ, thì ra cớng tìm thàng năng, còn như năng vì ai mà phu tiếng thì cớng ta, thì thôi, kẻ từ đây ta đờng nghĩa. » Tinh vậy rồi, vớ thớng, chớ chơn vô giày, sửa soạn ra đi, bèn sự nhớ : « Ta mình lung tới vắng học, lấy chi mà trả ? » Triệu-bất-Lương ngỏ xuong, khoan tay mà thớ ra, huôn bực kẻ sao xiết nỗi.

Tinh muốn tới thăm Phùng-kim-Huê đờng đờ thâm tin tức đờ lãnh cho biết mà trong thì không tiền mới liêu sao? Vào thì đờ đỏi, e lúc ra về khô ỏi; không lý chịu

nước cho đàng; con Sầu-mười-Hai là hơn gia, huôn người lấy rồi, sao biết phải chăng, cái mấn tham miến thấy hơi đờng, thì lo lực chớng hồng chẳng ngỏ. Vớ phải tinh sao cho có tiền đàng vô mà đờ thâm tin tức Phùng-kim-Huê bây giờ? Ngỏ tới đây, Triệu-bất-Lương chớng thớ thớ than : « Phùng-kim-Huê đi, có hay không, gỏi ? Thán đỏi, bả chớng gá ra vào, đờng đờng, ngỏ sau, mấn trong, rồi ngỏ, đờng như kim cẩu mạy, cớng có lực đờng đờng đờ. Chớng tin, sự như tôi Triệu-bất-Lương có gia : « Các hàng chớng, rõ mình đờ chớng có tới trong tài người chớng bực. Vậy thì mình đến để thiết sự tình, hay người giúp họa may có đờng. » Tinh vậy rồi lại xét : Ngỏ chớng, Triệu-bất-Lương chớng đờ, mà mình có cây mướn hoai ngỏ quá. Vì mình mà người phải chịu sự này, thật tội mình chẳng sao; nhưng mà để gặp chơn như vậy biết sao? Thôi, mình cũng gờng bớ liêu, mình cũng gờng bớ liêu.

(Còn nữa)

Mỹ-nh-Đôn-Lưu.

THUỐC LÀ VĂN NHƯ JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiên thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không rạo có họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì ở ở những đại-học đương ra, đứng đốc-biên việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

THẬT GIẤY VĂN THUỐC LÀ-HIỆU

JOB

Ông Jean BARDOU chế ra, hiệu màu đã ký tại Tô-an Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nổi nghiệp Hiệp giấy này đã được 450 cái hăng vàng, 130 cái hăng Danh-dự. 62 lần được danh Ngạc-hạng Chủ lãnh trung tâm là: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.-Z. Paulhae Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trung tâm tại: BOY LANDRY, 55 19 đường Bonnard, Saigon. 35 19 đường Francis-Garnier (Bò-hồ Hoàn-kiểm ngay góc Dừa Hà-nội). Bán là: ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

những ai như hiệu này ở ngoài nước thì mua ở hiệu thuốc-lá hoàn cầu năm 1928 và 1930

Ai là chàng biết Giấy văn thuốc là JOB, là hiệu giấy tốt nhất Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chế theo phép vệ-sanh rất cần mật. Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bốn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi. VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB là bảo thủ sức khỏe và lại là tránh mất thuốc ngon.



HOÀI DƯƠNG BÌNH

Medicament contre les maladies de la femme. Trong cái bình hoài dương này có nhiều có, một là nỏ-cân có bình, hai là cốt chủy may huyết. Thường là cái việc giao cấu thì nó tăng nơi nỏ-cân, nên nỏ-cân hư bởi thì tinh tư đặc loại-đẹp. Bởi vậy ai có bệnh ấy nên dùng thuốc PILULES PINK là một vị thuốc bổ nỏ, cái nỏ có bổ huyết bổ cân hay làm cho nghĩ tăng lực phá hưng vượng, thần thể tráng kiện, chẳng phải sống sống trong việc làm lữ, mà lại năng lực trí da thực nữa. Tuy PILULES PINK thành được nhiều hiệu như vậy mọc lóng, chế kỹ trung hiến hóa, cũng nó vào về hai. Tại xứ Bắc-nhật và xứ Ai-cập là chỗ đờn ông hay có năm thể bất thiếp, thì hoài thuốc PILULES PINK hóa đi về công, thì thần hạ ra đáng vì nó chữa cái bệnh hoài dương, cái hay rất lạ.

PILULES PINK

(Bổ hoàn bình đờn)

Trong các viên thuốc có bán, có thể xem thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacien de Normandie, Saigon. Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 22 quan 50.



TRẠI THỢ-MỘC CHAM VÀ CỬN MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HÒA. Tại chợ Lái-thiền, đường Abattoir. Trại tốt đáng toàn cầu-lai, trúc, gỗ đồng cho môn theo kiểu kim thời. Mộc của-thạch, thành cho hay không một gỗ nào bên kia. Mộc của-thạch, thành cho hay không một gỗ nào bên kia. Đám lữ 12 trụ, bốn cửa, bốn Salon, bốn viết. Từ nó, từ ruy, từ thớt, từ chủy, cham vàng, đen, hai, một, vào thì. Quả ông muốn thì xin gửi hiệu hay là đến tại nhà với mua để có sẵn.

Le Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER. Certifié Véritablement. Saigon, le 19

Trụ sở tại ông F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordam. SAIGON. NAM VIỆT SỮ KỲ, chữ Langsa ba quyển, 1. Sơ khai nước Annam. 2. Đời nhà Ngô tới Nguyễn. 3. Đời Nguyễn tới Đại-pháp. Giá mỗi cuốn 0.35 Tiền gửi 0 04



Đơn lai nước Langsa. Dùng sữa đương hương, trong bình thủy tinh, sạch và an toàn. Sữa khỏe, thơm mà, và ngọt. Sữa đời Normandie hiệu Le petit Français đơn tại thị trấn Normandie trong Đèo Val-de-la-Deux-Eaux một cách rất kỹ càng, tuy làm ra rất nhiều chất béo còn dư thừa, nên sữa này rất ngon và quý hơn trong các loại sữa.



Thuốc này rất o mà lại chắc, đơn cho người biết hút thuốc đúng. Xin hỏi hiệu tại hàng Berthet, Charrière và Công-ty.

Hiệu chữ rời thì ưa nó luôn luôn. BAO XANH. Một số người hay hỏi, mới thấy tên cho khời dễ con người. Phải nói cho có cái lý tên này là bao-xanh là tên của biển xanh.



烟絲以及烟枝

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES. LẬP RA TỪ NĂM 1862. HẢI PHÒNG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI. Hàng DENIS FRÈRES trữ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Secretat ». Hai là « Saint Raphaël Duos ». Hàng này cũng có bán từ các tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa. Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chắt ra về Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin, Roederer, Moët et Chandon. Rượu Tisane de Champagnes supérieure: B. et S. Perrier. Rượu Tisane castra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrifa. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương, và ngoài Bắc-nhật, gần Annam và ông quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ ĐƯỢC TRẠI MẬT CHƠI ĐÚC SÚNG VÀ LÀN XE MÁY. TẠI TRẠI St-Étienne. MÀ THỜI. Ông F. MICHEL, GAFFORT Successeur ở đường Catinat số 36. Có bán SÚNG và cả LÀN XE MÁY, ĐỒNG-HỒ và cả NÚ-TRANG. Bỏ cả tốt lại giá rẻ và LỢI-CHÍNH. Muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy. M. F. MICHEL, GAFFORT Successeur, 36 rue Catinat. - SAIGON.

Vu pour légalisation de la signature de M. Saigon, le Le Maire de la Ville de Saigon. Certificat de légalisation de la signature Saigon - Imp. F.-H. SCHNEIDER